



GỢI Ý ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 19

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Đối tượng trữ tình: Làn điệu chèo.	0,5
	2	Trong khổ thơ thứ hai, “ <i>điệu chèo</i> ” gắn liền với ký ức: “ <i>Đánh giặc</i> ”, “ <i>đưa tiễn</i> ”.	0,5
	3	- Biện pháp tu từ: Câu hỏi tu từ (“<i>Nghe hết câu chèo đã được không?</i>”). - Tác dụng: + Về nội dung: Gợi nhắc con người hãy biết dừng lại, lắng nghe và trân trọng vẻ đẹp bình dị của câu hát dân gian giữa nhịp sống vội vã. + Về nghệ thuật: Tạo giọng điệu đối thoại tự nhiên, nhịp thơ chậm rãi; đối lập giữa “<i>trăm núi ngàn sông</i>” và “<i>câu chèo</i>” làm nổi bật ý nghĩa sâu xa của điệu giãn dị. + Về thái độ, tình cảm: Thể hiện tình yêu tha thiết, trân trọng của nhà thơ với nghệ thuật dân gian và nỗi day dứt trước sự vô tâm của con người hiện đại.	1,0
	4	Tâm tư sâu sắc và đầy trăn trở của tác giả về văn hóa truyền thống: - Nỗi lo lắng: Nỗi lo lắng về nhịp sống nhanh sẽ khiến con người lãng quên, bỏ qua những giá trị văn hóa cổ truyền (như hát chèo). - Khẳng định giá trị của nghệ thuật truyền thống: Khả năng kết nối con người với lịch sử cội nguồn, những giá trị văn hóa. ⇒ Hãy viết dừng lại, dành thời gian để cảm nhận văn hóa dân tộc.	1,0

	5	- Khái quát: Bài thơ “<i>Nghe hết câu chèo</i>” của Chế Lan Viên thể hiện tình yêu và sự trân trọng sâu sắc với những giá trị văn hóa dân gian, cụ thể là nghệ thuật chèo. Trong nhịp sống hiện đại, câu hát xưa vẫn chạm đến trái tim con người, gợi nhắc về cội nguồn, về những năm tháng đấu tranh và tình người tha thiết. - Bài học: Là thế hệ trẻ, em nhận thấy cần biết trân trọng, học hỏi và lan tỏa giá trị văn hóa truyền thống như chèo, ca dao, dân ca, lễ hội quê hương... bằng cách tìm hiểu, tham gia các hoạt động văn hóa dân gian, giới thiệu nét đẹp ấy đến bạn bè. Cần nhận thức rằng giữ gìn văn hóa cổ truyền là giữ lấy linh hồn dân tộc. - Lí giải: Bởi văn hóa truyền thống là cội rễ, là bản sắc giúp dân tộc tồn tại và phát triển giữa thế giới hiện đại. Nếu thế hệ trẻ thờ ơ, những giá trị ấy sẽ phai nhạt và mất đi.	1,0
II		VIẾT	6,0
	1	Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ), hãy phân tích mối quan hệ sâu sắc giữa nghệ thuật truyền thống (câu chèo) với ký ức và tâm hồn con người được thể hiện qua bài thơ.	2,0
		a. <i>Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận:</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách: diễn dịch, quy nạp, phối hợp,...	0,25
		b. <i>Xác định đúng vấn đề nghị luận.</i> Mối quan hệ sâu sắc giữa nghệ thuật truyền thống (câu chèo) với ký ức và tâm hồn con người được thể hiện qua bài thơ	0,25
		c. <i>Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận	1,0

	thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: + Câu chèo là một phần của ký ức: Điệu chèo trở thành một phần không thể phai mờ của con người, trong suốt “mười năm” chinh chiến. + Câu chèo có khả năng nuôi dưỡng đời sống tinh thần: Nghệ thuật truyền thống “cùng với màu mây thắm tận lòng” đã mang lại sự sâu lắng, bồi dưỡng con người. + Câu chèo là biểu tượng của cội nguồn: Điệu chèo đại diện cho những gì thân thuộc, bình dị, trở thành nỗi nhớ da diết theo người lính. Kết luận: Chế Lan Viên đã cho thấy nghệ thuật truyền thống không phải là thứ vô tri mà là một sinh thể sống, có sức mạnh kết nối quá khứ với hiện tại và làm giàu có thêm tâm hồn con người. Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 1,0 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 0,5 điểm – 0,75 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm.	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,25
	e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
2	Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã rất nhiều lần nhấn mạnh: “Văn hóa là hồn cốt của dân tộc, nói lên bản sắc của dân tộc. Văn hóa còn thì dân tộc còn...”. Bằng một bài văn (khoảng 400 chữ), hãy trình bày suy nghĩ của em về vai trò của văn hóa cổ truyền đối với thế hệ trẻ ngày nay.	4,0
	a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận.	0,5

	Mở bài giới thiệu vấn đề nghị luận, thân bài triển khai vấn đề nghị luận, kết bài khái quát lại vấn đề.	
	<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận.</i> Vai trò của văn hóa cổ truyền đối với thế hệ trẻ ngày nay.	0,25
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: Mở bài: Dẫn dắt từ nhận định của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng để đặt ra vấn đề về ý nghĩa văn hóa cổ truyền đối với thế hệ trẻ trong cuộc sống hiện đại. Thân bài: (1) Giải thích: - Giải thích nhận định của Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng: văn hóa là nền tảng tinh thần, là linh hồn và bản sắc làm nên bản chất của một dân tộc. Khi văn hóa được giữ gìn và phát huy, dân tộc sẽ trường tồn và phát triển; ngược lại, nếu văn hóa mai một thì dân tộc sẽ mất đi bản sắc và sức sống của mình. - Thế hệ trẻ: Là những mầm non, những chủ nhân tương lai của đất nước, những người đối diện với biến động lớn lao từ tiến trình toàn cầu hóa. - Văn hóa cổ truyền: Những nền tảng văn hóa, truyền thống dân tộc tích cực (những yếu tố vật chất và phi vật chất) được truyền thừa qua nhiều thế hệ (ngôn ngữ, phong tục tập quán, nghệ thuật dân gian...), tạo nên hồn cốt dân tộc. - Văn hóa cổ truyền có tính đa dạng: Văn hóa cổ truyền không phải những giá trị bất biến, mà có sự tiếp thu và biến đổi phù hợp với hoàn cảnh lịch sử. (2) Bàn luận: - Văn hóa cổ truyền tạo nên bản sắc: Văn hóa cổ	2,5

		truyền giúp người trẻ trả lời câu hỏi “<i>Tôi là ai?</i>”, xác định được bản sắc riêng của dân tộc mình, tạo nên lòng tự hào, tự tôn dân tộc. Đây là nền tảng để người trẻ không bị “<i>hòa tan</i>”. - Văn hóa cổ truyền bồi đắp đạo đức và nhân cách: Hệ tư tưởng tích cực (lòng hiếu thảo, tinh thần đoàn kết...) trở thành một phần của văn hóa truyền thống, tạo ra tinh thần hướng Thiện của con người. - Văn hóa truyền thống là nguồn sáng tạo: Văn hóa cổ truyền có tính đa dạng, có thể biến đổi phù hợp với thị hiếu đương thời, nhằm phổ biến truyền thống dân tộc. (3) Phản đề, mở rộng: - Thực trạng: Một bộ phận giới trẻ có xu hướng xa rời văn hóa cổ truyền, do sự lôi cuốn của các trào lưu văn hóa ngoại lai. ⇒ Ý thức rõ giá trị của văn hóa cổ truyền trước khi tiếp thu các trào lưu văn hóa ngoại lai. - Phê phán những biến tấu văn hóa cổ truyền một cách tiêu cực, sai lệch giá trị cốt lõi của các hình thức văn hóa. (4) Bài học nhận thức và hành động: - Nhận thức: Thế hệ trẻ cần nhận thức sâu sắc rằng việc gìn giữ văn hóa cổ truyền không phải là nhiệm vụ của riêng ai, mà là trách nhiệm của chính mình đối với quá khứ và tương lai của dân tộc. - Hành động: Chủ động tìm hiểu, học hỏi và tham gia vào các hoạt động văn hóa truyền thống tích cực, đồng thời, sử dụng một cách hiệu quả và sáng tạo các phương tiện truyền thông, thiết bị hiện đại nhằm lan tỏa vẻ đẹp của văn hóa dân tộc tới bạn bè quốc tế. Kết bài: Khẳng định lại, văn hóa cổ truyền không phải là gánh nặng của quá khứ mà là đôi cánh cho tương lai. Việc thế hệ trẻ biết trân trọng và phát huy những giá trị đó chính là cách tốt nhất để xây dựng một đất nước Việt Nam vừa hiện đại, vừa đậm đà bản sắc dân tộc. Hướng dẫn chấm: - <i>Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm.</i>	
--	--	---	--

		- Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 2,0 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,5 điểm.	
		d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
		e. Sáng tạo: Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.	0,5
ĐIỂM TOÀN BÀI THI: I + II = 10 điểm			